TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH E**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **112** /2024/DS-ST
Ngày: 13 - 8 - 2024
V/v tranh chấp: "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH E

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Tuấn Khanh

Ông Đặng Hoàng Mích

- ***Thư ký phiên Tòa****:* Bà Đinh Quốc Hiếu – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh E.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh E xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2024/TLST – DS ngày 26 tháng 02 năm 2024 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2024/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 181/2024/QĐST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng A**

Trụ sở tại: 130, L, phường 3, quận N, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T, Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Quang T– Giám đốc phòng giao dịch B, chi nhánh E

Theo quyết định số 163/QĐ-DAB-HĐQT-PC ngày 08/8/2022 về việc "Ủy quyền thường xuyên cho cán bộ, nhân viên tại ngân hàng TMCP Đông Á"

Ông Phạm Quang T (có mặt)

Bị đơn: **Bà Võ Thị H**, sinh năm: 1978 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện B, tỉnh E

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Ông Trần Quốc C,** sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện B, tỉnh E

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 27/10/2023, bản tự khai ngày 09/4/2024 và trong quá trình xét xử, người đại diện của Ngân hàng A trình bày:*

Bà Võ Thị H Có Vay Vốn tại Ngân hàng A chi nhánh E – phòng giao dịch B (sau đây gọi là Ngân hàng) theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01004891 – 0161429201T21023 ngày 29/01/2021 chi tiết:

- Số tiền cho vay: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

- Mục đích vay: Bổ sung vốn chăn nuôi

-Lãi suất cho vay: 12%/năm (Lãi suất tính trên dư nợ ban đầu). Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn.

- Thời hạn vay: 18 tháng (Từ ngày 29/01/2021 đến ngày 29/07/2022)

- Phương thức thanh toán: Gốc và lãi được bên vat trả góp thành 18 kỳ, số tiền góp mỗi kỳ: 1.320.000 đồng.

Biện pháp bảo đảm: tín chấp

Trong quá trình vay, từ ngày 29/01/2021 đến ngày 13/8/2024, bà Võ Thị H chỉ trả được tổng số tiền như sau:

Vốn: 10.357.895 đồng

Lãi trong hạn: 2.842.105 đồng

Lãi quá hạn: 82.678 đồng.

Tính đến ngày 13/8/2024, bà Võ Thị H còn nợ các khoản như sau:

Vốn: 9.642.105 đồng

Nợ lãi trong hạn là: 757.895 đồng

Nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 13/8/2024 là: 4.049.869 đồng

Theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp ngày 29/01/2021, và giấy đề nghị giải ngân kiêm phương án sử dụng vốn ngày 04/01/2021 trên bà Võ Thị H, ông Trần Quốc C vẫn chưa thanh toán đầy đủ nợ gốc, lãi cho ngân hàng. Ngân hàng TMCP Đông Á yêu cầu bà Võ Thị H và ông Trần Quốc C phải liên đới trả nợ ngay cho Ngân hàng TMCP Đông Á theo Hợp đồng theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01004891 – 0161429201T21023 ngày 29/01/2021. Với số tiền tạm

tính đến ngày 13/8/2024: 14.449.869 (Bằng chữ: Mười bốn triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn tám trăm sáu mươi chín đồng), trong đó nợ gốc đến ngày 13/8/2024 là 9.642.105 đồng, nợ lãi trong hạn: 757.895 đồng, lãi quá hạn đến ngày 13/8/2024: 4.049.869 đồng.

Yêu cầu bà Võ Thị H và ông Trần Quốc C thanh toán toàn bộ nợ vay (bao gồm: nợ gốc, lãi trong hạn, phạt gốc, phạt lãi và phí phát sinh (nếu có) ngay làm một lần sau khi bản án có hiệu lực Pháp Luật.

* Bị đơn bà Võ Thị H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do nên không thu thập được lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cư trú tại xã L, huyện B nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B theo điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Võ Thị H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc C là đúng theo quy định tại điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của Ngân hàng A đối với bà Võ Thị H, ông Trần Quốc C về số tiền 14.449.869 (Bằng chữ: Mười bốn triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn tám trăm sáu mươi chín đồng). Hội đồng xét xử xét thấy giữa Ngân hàng A và bà Võ Thị H, ông Trần Quốc C có ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng số **Hợp đồng theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01004891 – 0161429201T21023 ngày 29/01/2021 và giấy đề nghị giải ngân kiêm phương án sử dụng vốn ngày 04/01/2021** với Ngân hàng A chi nhánh E – Phòng giao dịch B số tiền vay là 20.000.000 đồng. Phía ngân hàng đã thực hiện đúng theo thỏa thuận trong các điều khoản của hợp đồng nhưng bà Võ Thị H và ông Trần Quốc C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Quá trình giải quyết vụ án tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và thông báo các chứng cứ nêu trên cho bà Võ Thị H và ông Trần Quốc C nhưng bà Võ Thị H và ông Trần Quốc C không có ý kiến gì cũng không

tham gia tố tụng điều đó chứng tỏ ông, bà đã từ bỏ quyền bác bỏ yêu cầu của người khác đối với mình theo quy định tại khoản 3 Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự; Đồng thời bà Võ Thị H và ông Trần Quốc C không phản đối những tài liệu, chứng cứ mà Ngân hàng A cung cấp nên đây cũng là tình tiết không phải chứng minh được quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A đối với bà Võ Thị H và ông Trần Quốc C về số tiền **14.449.869 đồng (Bằng chữ: Mười bốn triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn tám trăm sáu mươi chín đồng)**. **Trong đó nợ gốc đến ngày 13/8/2024 là 9.642.105 đồng, nợ lãi trong hạn: 757.895 đồng, lãi quá hạn đến ngày 13/8/2024: 4.049.869 đồng.**

[3] Về lãi suất: Bà Võ Thị H và ông Trần Quốc C còn phải trả lãi suất tiếp theo kể từ ngày 14/8/2024 theo mức lãi suất trong hợp đồng Hợp đồng theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01004891 – 0161429201T21023 ngày 29/01/2021

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A được chấp nhận toàn bộ nên Bà Võ Thị H và ông Trần Quốc C phải liên đới chịu án phí của số tiền: 14.449.869 đồng x 5% = 722.493 đồng (bảy trăm hai mươi hai nghìn bốn trăm chín mươi ba đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điều 306 Luật thương mại, Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010, điều 68 Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; điều 81 Nghị định 83 ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai 2013; điều 39, 92, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện Ngân hàng A đối với bà Võ Thị H và ông Trần Quốc C về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc bà Võ Thị H và ông Trần Quốc C phải liên đới trả cho Ngân hàng A số tiền tính đến ngày 13/8/2024 là **14.449.869 đồng (Bằng chữ: Mười bốn triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn tám trăm sáu mươi chín đồng)**. **Trong đó nợ gốc đến ngày 13/8/2024 là 9.642.105 đồng, nợ lãi trong hạn: 757.895 đồng, lãi quá hạn đến ngày 13/8/2024: 4.049.869 đồng**

2. Bà Võ Thị H và ông Trần Quốc C còn phải trả lãi suất tiếp theo kể từ ngày 14/8/2024 theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01004891 – 0161429201T21023 ngày 29/01/2021.

3. Về án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Võ Thị H và ông Trần Quốc C phải liên đới chịu là 722.493 đồng (bảy trăm hai mươi hai nghìn bốn trăm chín mươi ba đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 322.348 đồng theo biên lai thu tiền số 0003385 ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh E.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngân hàng A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn bà Võ Thị H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc C vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh E (phòng KTNV - THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã Ký

Lê Thị Thu Hương